TẬP SAN KHOA HỌC KỸ THUẬT NÔNG LÂM NGHIỆP SỐ 3/1998

TT	Tên bài báo	Tên tác giả	Đơn vị	Vị trí bài báo
1	Tình hình ruộng đất của Đồng bằng sông Cửu Long hiện nay.	Võ Thị Hồng	BM-MLN	p.233
2	Nâng cao hiệu quả của dây chuyền chế biến thức ăn gia súc.	Bùi Văn Miên	BQCB	p.207
3	Thử nghiệm chế biến Natas de coco từ nước cốt dừa.	Đinh Ngọc Loan	BQCB	p.195
4	Nghiên cứu kỹ thuật cho sấy tầng sôi cho trái cà phê trong mối tương quan với việc xử lý sau thu hoạch hạt cà phê nhân tại Việt Nam.	Phạm Trí Thông	BQCB	p.201
5	Sản xuất bột me bằng phương pháp sấy phun.	Trương Vĩnh	BQCB	p.199
6	Khảo sát năng suất, thành phần hóa học và tình hình sử dụng dây đậu phụng tại miền Đông Nam Bộ.	Bùi Xuân An	CNTY	p.228
7	Túi ủ Biogas bằng chất dẻo trong môi trường nông thôn Việt Nam.	Bùi Xuân An	CNTY	p.176
8	Khả năng ứng dụng và phát triển túi ủ phân làm chất đốt ở vùng nước phèn, mặn thuộc miền Tây Nam Bộ.	Dương Nguyên Khang và ctv	CNTY	p.183
9	Kết quả nghiên cứu về tình hình nhiễm một số loài cầu trùng tạo nang (*Sarcosystic, Toxoplasma* và *Neospora)*.	Lâm Thị Thu Hương	CNTY	p.204
10	Sử dụng Acepromazine làm chất tiền mê trong phẫu thuật đặt carnula vào van hồi - manh tràng ở heo.	Lê Văn Thọ Bùi Huy Như Phúc	CNTY	p.94
11	So sánh hiệu quả cai sữa toàn bộ heo con theo ngày tuổi 21-24-28 và cai sữa từng phần theo trọng lượng ở cùng 3 mức tuổi trên heo lai Yorshire x Landrace.	Lưu Ngọc Giao Đặng Quang Điện	CNTY	p.97
12	Các chế biến thử nghiệm xúc xích cá giá thành thấp.	Nguyễn Ngọc Tuân Trương Thanh Long	CNTY	p.13
13	Tình tình chăn nuôi heo và giết mổ tại TP.HCM.	Nguyễn Ngọc Tuân Trần Thị Dân	CNTY	p.28
14	Ong nội địa, *Apis cerana* và ong Ý, *Apis mellifera* ở miền Nam. Hài hòa với nhau hay mâu thuẫn?	Nguyễn Quang Tấn Phạm Thanh Bình	CNTY	p.116
15	Hệ số di truyền của trọng lượng lúc 5-6 tháng tuổi, hệ số tương quan của vài chỉ tiêu sản xuất trên đàn heo giống thuần tại xí nghiệp chăn nuôi giống cấp 1.	Trần Thị Dân	CNTY	p.37
16	Khảo sát vài chỉ tiêu về sinh trưởng phát dục trên heo hậu bị thuộc các nhóm giống thuần Yorshire, Landrace, Duroc và Landrace Bỉ tại xí nghiệp heo giống cấp một.	Trần Văn Chính Đặng Quang Điện	CNTY	p.88
17	Khảo sát vài chỉ tiêu về sinh trưởng phát dục trên heo hậu bị thuộc các nhóm giống tại xí nghiệp chăn nuôi heo Dưỡng Sanh.	Trần Văn Chính Đặng Quang Điện	CNTY	p.91
18	Cơ sở xây dựng mô hình nghiên cứu lò sấy thuốc lá đối lưu tự nhiên.	Nguyễn Hay	CNTY	p.144
19	Nghiên cứu, áp dụng chuồng nuôi heo công nghiệp ở TP.HCM và một số tỉnh lân cận.	Nguyễn Hữu Nam	CNTY	p.235
20	Các kết quả nghiên cứu về công nghệ máy và thiết bị sản xuất thức ăn chăn nuôi từ 1988-	Nguyễn Như Nam và ctv	CNTY	p.216

	1998.			
21	Lập chương trình giải bài toán tối ưu hóa của phương pháp quy hoạch thực nghiệm cực trị.	Nguyễn Như Nam Trần Thị Thanh Nguyễn Trí Tấn	CNTY	p.225
22	Nghiên cứu hệ thống di động của máy gặt đập liên hợp (GĐLH) thu hoạch lúa nước.	Nguyễn Quang Lộc	CNTY	p.102
23	Máy bứt đậu phụng.	Nguyễn Quang Lộc	CNTY	p.198
24	Máy đập bắp không cần lột vỏ.	Nguyễn Quang Lộc Trần Văn Khanh	CNTY	p.212
25	Ứng dụng điều kiện tự động cho hệ thống vận chuyển dạng băng tải.	Nguyễn Văn Hùng	CK	p.142
26	Nghiên cứu khả năng điều chỉnh sự ổn định điện áp của máy phát bằng phương pháp điều chỉnh dòng kích từ.	Nguyễn Văn Hùng	CK	p.143
27	Nghiên cứu ứng dụng thủy điện cực nhỏ cho máy sấy rất rẻ.	Phạm Đức Dũng	CK	p.147
28	Nghiên cứu hệ thống di động dùng cho máy tuốt chải trên bông làm việc trên nền đất yếu và trung bình.	Thi Hồng Xuân	CK	p.139
29	Cơ sở lý thuyết nguyên tắc máy nghiền hạt kiểu búa cấp liệu hướng tiếp tuyến có sàng phân ly ngoài buồng nghiền.	Trần Thị Thanh	CK	p.24
30	Phương trình phân li bột nghiền qua sàng ở máy nghiền hạt kiểu búa có sàng phân li nằm ngoài buồng nghiền.	Trần Thị Thanh	CK	p.138
31	Nghiên cứu thông số tối ưu của máy nghiền kiểu búa trục ngang có sàng phân ly nằm ngoài buồng nghiền bằng phương pháp quy hoạch thực nghiệm và tối ưu đa mục tiêu theo phương pháp trọng số.	Trần Thị Thanh	CK	p.223
32	Công tác hợp tác quốc tế của Đại học Nông Lâm.	Lưu Trọng Hiếu	HTQT	p.5
33	Công ty giống cây trồng TP.HCM và quá trình hiện đại hóa.	Bùi Công Luận	KT	p.126
34	Mô hình hiện đại hóa thành công trong ngành nông nghiệp TP.HCM.	Nguyễn Anh Ngọc	KT	p.120
35	Mô hình hiện đại hóa tại xí nghiệp heo giống cấp 1.	Nguyễn Anh Ngọc	KT	p.120
36	Mô hình hiện đại hóa tại trại vịt giống Vigosa.	Thái Anh Hòa	KT	p.123
37	Mô hình sinh trưởng cây keo lá tràm trên các cấp đất.	Bùi Việt Hải	LN	p.16
38	Một vài kết quả điều tra và dự tính trữ lượng trô?g keo lá tràm ở Xuyên Mộc.	Bùi Việt Hải	LN	p.19
39	Chứng chỉ rừng với công nghiệp rừng.	Đặng Đình Bôi	LN	p.10
40	Một số phương pháp xác định phân bố cây tái sinh trên mặt đất.	Nguyễn Văn Thêm	LN	p.50
41	Một số đặc điểm cấu tạo và tính chất vật lý của gỗ cao su.	Phạm Ngọc Nam	LN	p.21
42	Nghiên cứu dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong trái nho (*Vitis vinifera* L.) tại Ninh Thuận và trên thị trường TP. HCM.	Bùi Cách Tuyến	NH	p.54
43	Nghiên cứu hàm lượng Nitrat (NO_3^-) trên một số rau trồng phổ biến tại tỉnh Lâm Đồng.	Bùi Cách Tuyến Nguyễn Thị Vân Hà Nguyễn Văn Sơn	NH	p.157
44	Nghiên cứu dư lượng Monocrotophos và cypremethryl trong trái táo (*Ziziphus*	Bùi Cách Tuyến	NH	p.167

	mauritiana) ở thị trường TP.HCM và tại nơi trồng.			
45	Một số cải tiến quy trình sản xuất túi ủ khí sinh học để xử lý nước thải chăn nuôi, sinh hoạt và cung cấp khí đốt.	Bùi Cách Tuyến và ctv	NH	p.180
46	Một số ứng dụng Gibberellin (GA_3) kết hợp Ethrel (2-chlorethyl phosphoric acid) làm tăng năng suất và quả chín tập trung cà phê Robusta (*coffee canephora var. robusta* Pierre).	Lê Quang Hưng	NH	p.74
47	Kết quả khảo sát và hiệu lực một số thuốc hóa học và vi sinh đối với sâu ăn tạp (*Spodoptera litura* Fab.) trên đậu phộng vùng miền Đông Nam Bộ - vụ Đông Xuân 1995-1996.	Nguyễn Thị Chắt và ctv	NH	p.52
48	Một số nghiên cứu sâu ăn tạp (*Spodoptera litura* Fab.) trên đậu phô?g tại Trảng Bàng (Tây Ninh) và Củ Chi (TP.HCM) trong vụ Thu Đông và Đông Xuân 1995-1996.	Nguyễn Thị Chắt	NH	p.59
49	Sâu hại trên xoài ở một số huyện của TP.HCM 1996-1997.	Nguyễn Thị Chắt Bùi Cách Tuyến	NH	p.63
50	Ảnh hưởng của liều lượng chiếu xạ tia γ Co^{60} đến sinh trưởng và biến dị của cây hoa cẩm chướng thơm.	Từ Bích Thủy	NH	p.61
51	Hiệu quả của một số thuốc hóa học dùng để phòng trừ rệp sáp trắng (*Pseudococcus* sp.) hại trái mãng cầu xiêm (*Annona muricata*) tại Bình Chánh TP.HCM.	Trần Thị Thiên An và ctv	NH	p.68
52	Ảnh hưởng chất điều hòa sinh trưởng Triacontanol, HB -101 và BFC - 201 đến năng suất và phẩm chất trà.	Trịnh Ngọc Lan và ctv	NH	p.78
53	Một số kết quả bước đầu về điều tra thành phần bệnh hại trên một số cây ăn trái vùng ngoại thành TP. HCM.	Võ Thị Thu Oanh	NH	p.69
54	Một số thí nghiệm về ghép xoài để nhân giống và cải tạo vườn.	Nguyễn Văn Kế Phạm Lệ Hòa và ctv	NH	p.82
55	Sinh học cá chiên (*Bagarius yarrelli* Sykes, 1838).	Lê Hoàng Yến	TS	p.43
56	Kỹ thuật sản xuất giống nhân tạo cá Hải Long (*Microphis boaja*).	Lê Thị Thanh Muốn	TS	p.105
57	Nuôi cá lóc (*Channa striatus* Bloch) bằng lồng lưới trong ao nuôi cá nước tỉnh.	Ngô Văn Ngọc Lê Thị Bình	TS	p.111
58	Nghiên cứu sự phát triển hai mầm bệnh virus WSBV và MBV trên tôm nuôi trong rừng ngập mặn tỉnh Cà Mau.	Nguyễn Văn Hảo	TS	p.219
59	Đánh giá tác động của sự phát triển nuôi tôm đến hệ sinh thái ở rừng ngập mặn huyện Ngọc Hiển, tỉnh Minh Hải (cũ).	Nguyễn Văn Tư	TS	p.187
60	Vài nét hiện trạng nghề nuôi cá mú (*Epinephelus* sp.) tại tỉnh Khánh Hòa.	Nguyễn Văn Trai	TS	p.109
61	Kỹ thuật xử lý trứng tằm dâu bằng acid chlorhydric.	Trịnh Ngọc Lan	TTDTT	p.113
62	Chuẩn nhận mô hình cây bắp trong mô phỏng hệ thống và phân tích kết quả.	Nguyễn Văn Biền	TT-NLN	p.153
63	Chiến lược giáo dục và công tác giáo dục	Đỗ Huy Thịnh	TTNN	p.8
64	Vài ý kiến trong quan hệ hợp tác với giáo dục Mỹ	Đỗ Huy Thịnh	TTNN	p.193

TẬP SAN KHOA HỌC KỸ THUẬT NÔNG LÂM NGHIỆP SỐ 6/1998

Stt	Tên bài	Tên tác giả	Đơn vị	Vị trí bài báo
1.	Những tấm gương thành đạt	Trần Đình Lý Quốc Hoàng	KT	p.5
2.	Escherichia coli 0157: H7 và ngộ độc thức ăn	Trần Thanh Phong	CNTY	p 8
3.	Yêu cầu dinh dưỡng của cây cao su	Nguyễn Thị Huệ	NH	p14
4.	Áp dụng mô hình cây lúa trên đất xám Thủ Đức	Nguyễn Văn Biền	NH	p18
5.	Hệ số di truyền: phương pháp đo lường	Trần Thị Dân	NH	p22
6.	Chuyển cấy phôi ở heo	Trần Thị Dân	CNTY	p 25
7.	Ovsynch: phương pháp mới giúp phối giống bò	Lê Đăng Đảnh	CNTY	p 28
8.	Xác định giá trị dinh dưỡng của lá khoai mì khô và ủ chua qua thí nghiệm tiêu hoá trên heo	Bùi Huy Như Phúc	CNTY	p 30
9.	Xác định các thông số kỹ thuật cho tỉa thưa ở rừng trồng keo lá tràm	Bùi Việt Hải	LN	p 36
10.	Khả năng hình thành chồi cây Cẩm lai nuôi cấy trong ống nghiệm với sự tham gia của các chất điều hoà sinh trưởng	Trương Mai Hồng	LN	p 40
11.	Đánh giá hiệu quả công tác khuyến ngư và thử nghiệm nuôi cá ở qui mô nông hộ nhỏ tại các tỉnh miền Đông Nam bộ	Nguyễn văn Tư Trịnh Trường Giang Vũ Cẩm Lương	TS	p 43
12.	Đặc điểm về 4 loài cá chốt thuộc họ Bagridae tại Đông Nam bộ	Lê Hoàng Yến	TS	p 52
13.	Sản xuất trứng tằm rời	Vũ Thị Nga	NH	p 59
14.	Trung tâm nghiên cứu và Đào tạo Quốc tế dâu tơ tằm nhiệt đới	Vũ Thị Nga	NH	p 60
15.	Tác dụng của phân lân super phosphat đến năng suất và phẩm chất lá dâu tằm	Trịnh Ngọc Loan	NH	p 62
16.	Bệnh do nấm (fungal disease) gây nên ở tằm dâu	Trịnh Ngọc Lan	NH	p 65
17.	Vài bài học kinh nghiệm từ cải tổ đại học ở các nước	Đoàn Huệ Dung	NN	p 70
18.	Khả năng sản xuất mật của ong ý nuôi tại Đắc lắc và một biện pháp nâng cao chất lượng mật ong	Vũ Tiến Quang Trần Quang Hân	NH	p 73
19.	Nghiên cứu lò đốt trấu cho máy sấy hạt	Nguyễn Văn Xuân Trương Vĩnh Phan Hiếu Hiền	CK	p 75
20.	Ứng dụngmáy sấy rất rẻ "SRR" để sấy lúa và các nông sản khác	Lê Văn Bạn Bùi Ngọc Hùng Phan Hiếu Hiền	CK	p 79
21.	Mối quan hệ giữa tín dụng nông thôn và năng suất lúa ở một số tỉnh đồng bằng sông Cửu Long	Thái Anh Hoà	KT	p 84
22.	Hệ thống thị trường lúa gạo miền nam – Việt nam	Phạm Thanh Bình Nguyễn Viết Sản Đặng Minh Phương Cao Minh Mẫn Nguyễn Vũ Huy	NH	p 89
23.	Hệ thống đại học California: tổ chức và hoạt động	Đỗ Huy Thịnh		p 104
24.	Bệnh ký sinh trùng trên cá nuôi tại tỉnh Bình Dương	Trần Trọng Chơn	TS	p 107
25.	Quản lý tài nguyên vùng cao dựa vào cộng đồng	Hoàng Hữu Cải	LN	p 110
26.	Aûnh hưởng của các yếu tố sinh thái, văn hoá xã hội kinh tế trong bảo tồn in situ tài nguyên gen thực vật vườn hộ tại miền Nam Việt nam	Võ Văn Thoan Hoàng Hữu Cải Nguyễn Văn Hảo Nguyễn Thị Vân Hà Nguyễn Thị Xuân Trần Thị Ba	NH	p 117

		Monica gessler, urs Hodel		
27.	Chọn giống lúa cạn ngắn ngày năng suất cao để đưa vào cơ cấu cây trồng cạn	Cao Xuân Tài và ctv	NH	p 122
28.	Tổng kết đưa các giống lúa mới được tuyển chọn vào sản xuất trong 2 năm 1996-1997 ở một số địa phương cònphương còn khó khăn	Lê Minh Triết Cao Xuân Tài	NH	p 127
29.	Vài nét về ván từ mụn xưa dừa	Đặng Đình Bôi	LN	p 135
30.	Bước đầu nghiên cứu cây trồng gây gỗ mọc nhanh, có giá trị kinh tế	Trần Sơn	LN	p 137
31.	Bọ Vòi voi hại thông ba lá ở Lâm đồng: đặc điểm và biện pháp phòng chống	Nguyễn Ngọc Kiểng Nguyễn Kim Lợi	LN	p 139
32.	Đặc điểm và phương thức kinh doanh rừng Lồ ô tại lâm trường Vĩnh An – Đồng nai	Đinh Quang Diệp Đặng Hồng Tăng	LN	p 141
33.	Định danh và khai thác một số loài tôm có giá trị kinh tế ở huyện Cần giờ (Tp.HCm) và vùng phụ cận	Nguyễn Văn Xuân	TS	p 144
34.	Kết quả điều tra sâu hại trên cây ăn trái và biện pháp phòng trị	Nguyễn Thị Chắt	NH	p 150
35.	Kết quả nghiên cứu-ứng dụng các biện pháp kỹ thuật làm tăng năng suất đậu phộng tại huyện Gò Dầu – tỉnh Tây ninh	Nguyễn Thị Kim Nhung Và ctv	NH	p 156
36.	Thuốc trừ sâu sinh học: vấn đề và triển vọng	Đoàn Nam Sinh	NH	p 161
37.	Lựa chọn các loại vậtä liệu để thiết kế, lắp đặt hệ thống tưới nhỏ giọt thích hợp với các tầng lớp nông dân	Huỳnh Ngọc Điền	CK	p 163
38.	Nghiên cứu sử dụng chế phẩm kích dục tố gonestrol, PG.600 trên heo nái chậm động dục sau cai sữa	Nguyễn Văn Thành	CNTY	p 64

TẬP SAN KHOA HỌC KỸ THUẬT NÔNG LÂM NGHIỆP SỐ 12/1998

TT	Tên bài báo	Tên tác giả	Đơn vị	Vị trí bài báo
1	Thay thế đậu nành li trích 82% protein bằng bột đậu nành Việt Nam trong chế biến xúc xích cá.	Nguyễn Ngọc Tuân	CNTY	p.89
2	Khảo sát biện pháp điều trị bệnh viêm vú trên bò sữa.	Nguyễn Văn Thành và ctv	CNTY	p.77
3	Lưu biến học với thức ăn trong chăn nuôi.	Nguyễn Như Nam	CK	p.42
4	Cơ sở lý thuyết về nguyên lý hồi lưu không khí bán phần sau buồng nghiền ở máy nghiền hạt kiểu búa trục ngang thu hồi bột nghiền bằng phương pháp khí động.	Trần Thị Thanh	CK	p.36
5	Nghiên cứu thông số tối ưu hóa quá trình hồi lưu không khí bán phần sau buồng nghiền ở máy nghiền hạt kiểu búa trục ngang bằng phương pháp quy hoạch thực nghiệm.	Trần Thị Thanh	CK	p.39
6	Kinh tế trang trại tư nhân, hiện trạng và phương pháp định hướng.	Bùi Cách Tuyến Nguyễn Anh Ngọc	KT	p.22
7	Bước đầu xác định cơ cấu tiêu dùng sản phẩm chăn nuôi trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.	Nguyễn Anh Ngọc	KT	p.55
8	Mối quan hệ giữa cấp đất và loại đất ở rừng trồng keo lá tràm.	Bùi Việt Hải	LN	p.74
9	Một số ý kiến về bảo tồn hệ sinh thái rừng ngập mặn theo hướng bền vững ở tỉnh Cà Mau.	Lê Bá Toàn	LN	P.25
10	Vấn đề kinh doanh, phòng chống cháy rừng tràm.	Nguyễn Như Bình	LN	p.34
11	Sự kết nhóm của Pơ-mu và các loài cây gỗ khác.	Nguyễn Văn Thêm	LN	p.72

		Trần Hồng Chút		
12	Tuổi thành thục công nghệ của lồ ô cho sản xuất đũa xuất khẩu.	Đinh Quang Diệp Đặng Hồng Tăng	LN	p.63
13	Trữ lượng gỗ cao su ở Việt Nam.	Phạm Ngọc Nam	LN	p.31
14	Phát triển cây cao su ở Việt Nam.	Phạm Ngọc Nam	LN	p.69
15	Kinh nghiệm tổ chức và đổi mới công tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ của trường Đại học Nông Lâm TP.HCM.	Bùi Cách Tuyến	NH	p.111
16	Nấm ký sinh (*Aschersonia* sp.) hại sâu trên cây ăn trái tại TP. Hồ Chí Minh.	Nguyễn Thị Chắt	NH	p.91
17	Thành phần sâu hại và thiên địch cơ bản trên đậu phộng tại ngoại thành TP. Hồ Chí Minh và một số tỉnh miền Đông Nam Bộ.	Nguyễn Thị Chắt	NH	p.94
18	Ảnh hưởng biện pháp kỹ thuật canh tác tới mức độ gây hại của sâu đục quả đậu cô ve (*Maruca testulalis*) ở vùng rau TP.HCM.	Trần Thị Thiên An	NH	p.101
19	Điều tra thành phần, dân số tuyến trùng (*Nematodes*) và khảo sát hiệu lực của thuốc sincocin 0,5SL phòng trừ tuyến trùng hại cà chua tại Hóc Môn - TP.HCM.	Võ Thị Thu Oanh	NH	p.104
20	Công nghệ sinh học ứng dụng trong công tác nông nghiệp, sinh thái, bảo quản chế biến nông sản, phân bón bảo vệ thực vật.	Bùi Cách Tuyến	NH	p.6
21	Ứng dụng công nghệ sinh học thực vật trong công tác giống cây dó dầu (*Aquilaria crassna* Pierre).	Bùi Thị Tường Thu và ctv	NH	p.50
22	Tuyến trùng hại khoai mỡ.	Hồ Văn Xuyên	NH	p.80
23	Ảnh hưởng của chất trích từ rong biển đến sinh trưởng và phát triển của cây cải bẹ xanh (*Brassica juncea* L).	Phan Thị Bích Ngọc Chung Thanh Tú Nguyễn Văn Uyễn	NH	p.45
24	Tìm hiểu ảnh hưởng của chất trích từ rong biển đến sinh trưởng và phát triển của dưa leo (*Cucumis sativus* L.) trồng trong chậu.	Phan Thị Bích Ngọc Chung Thanh Tú Nguyễn Văn Uyễn	NH	p.65
25	Một số kết quả bước đầu trong quy trình sản xuất nước nho bằng phương pháp thanh trùng liên tục.	Trương Vĩnh Dương Thị Thu Hà Bùi Văn Miên	NH	p.84
26	Một vài ý kiến đóng góp cho luật Giáo dục.	Đỗ Huy Thịnh	TTNN	p.5
27	Hội nghị thế giới về giáo dục đại học: 14 mục tiêu hành động ưu tiên	Đỗ Huy Thịnh	TTNN	p.20